

TÌM HIỂU LUẬT XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH CỦA CÔNG DÂN VIỆT NAM NĂM 2019

TS. Trần Tuấn Duy^(*)

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, Quốc hội Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 đã thông qua Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam số 49/2019/QH14 gồm 8 chương và 52 điều với 442 đại biểu có mặt biểu quyết tán thành, đạt 91,51%. Luật này quy định về xuất cảnh (XC), nhập cảnh (NC) của công dân Việt Nam; trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về xuất nhập cảnh (XNC) và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Luật chính thức có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2020. Tác giả xin giới thiệu một số nội dung cơ bản của Luật xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (gọi tắt là Luật XCNC) dưới dạng hỏi - đáp:

Câu hỏi 1. Thế nào là xuất cảnh, nhập cảnh ?

Trả lời: Theo điều 2, Luật XCNC quy định:

- *Xuất cảnh* là việc công dân Việt Nam ra khỏi lãnh thổ Việt Nam qua cửa khẩu của Việt Nam.

- *Nhập cảnh* là việc công dân Việt Nam từ nước ngoài vào lãnh thổ Việt Nam qua cửa khẩu của Việt Nam.

Câu hỏi 2. Việc xuất cảnh, nhập cảnh phải tuân thủ theo những nguyên tắc nào?

Trả lời: Theo điều 3, Luật XCNC thì việc XC, NC phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, thuận lợi cho công dân Việt Nam; chặt chẽ, thống nhất trong quản lý XC, NC của công dân Việt Nam.

- Bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân Việt Nam trong hoạt động XC, NC.

^(*) Phó Trưởng khoa Luật, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

- Mọi hành vi vi phạm pháp luật về XC, NC của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải được phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Câu hỏi 3. Hãy cho biết các hành vi bị nghiêm cấm trong xuất cảnh, nhập cảnh?

Trả lời: Theo điều 4, Luật XCNC thì các hành vi sau sẽ bị nghiêm cấm trong XC, NC:

- Cố ý cung cấp thông tin sai sự thật để được cấp, gia hạn, khôi phục hoặc về báo mất giấy tờ XNC.

- Làm giả, sử dụng giấy tờ XNC giả để XC, NC hoặc đi lại, cư trú ở nước ngoài.

- Tặng, cho, mua, bán, mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, nhận cầm cố giấy tờ XNC; hủy hoại, tẩy xóa, sửa chữa giấy tờ XNC.

- Sử dụng giấy tờ XNC trái quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín hoặc gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước.

- Lợi dụng XC, NC để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội của Việt Nam, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức hoặc tính mạng, sức khỏe, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân.

- XC, NC trái phép; tổ chức, môi giới, giúp đỡ, chứa chấp, che giấu, tạo điều kiện cho người khác XC, NC trái phép; qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục theo quy định.

- Cản trở, chống người thi hành công vụ trong việc cấp giấy tờ XNC hoặc kiểm soát XNC.

- Nhũng nhiễu, gây phiền hà, tự đặt thêm các loại giấy tờ, phí, lệ phí, kéo dài thời hạn khi giải quyết các thủ tục XC, NC; cản trở công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định.

- Cấp giấy tờ XNC không đúng thẩm quyền, không đúng đối tượng; không ngăn chặn theo thẩm quyền hành vi vi phạm pháp luật về XC, NC của công dân Việt Nam.

- Hủy hoại, làm sai lệch, làm lộ thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về XC, NC của công dân Việt Nam; khai thác thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về XC, NC của công dân Việt Nam trái quy định của pháp luật.

- Thu giữ, không cấp giấy tờ XNC, tạm hoãn XC, giải quyết XC trái quy định của pháp luật.

Câu hỏi 4. Hãy cho biết công dân Việt Nam có quyền gì trong xuất nhập cảnh?

Trả lời: Theo điều 5, Luật XCNC thì công dân Việt Nam có các quyền sau:

- Được cấp giấy tờ XNC theo quy định;
- Người từ đủ 14 tuổi trở lên có quyền lựa chọn cấp hộ chiếu có gắn chip điện tử hoặc hộ chiếu không gắn chip điện tử;
- Được XC, NC theo quy định;
- Được bảo đảm bí mật cá nhân, bí mật gia đình trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về XC, NC của công dân Việt Nam, trừ trường hợp phải cung cấp thông tin, tài liệu theo quy định của pháp luật;
- Yêu cầu cung cấp thông tin về XC, NC của mình; yêu cầu cập nhật, chỉnh sửa thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về XC, NC của công dân Việt Nam, giấy tờ XNC của mình để bảo đảm đầy đủ, chính xác;
- Sử dụng hộ chiếu của mình để thực hiện giao dịch hoặc thủ tục khác theo quy định của pháp luật;
- Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện, yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật.

Câu hỏi 5. Hãy cho biết công dân Việt Nam có nghĩa vụ gì trong xuất nhập cảnh?

Trả lời: Theo điều 5, Luật XCNC thì công dân Việt Nam có các nghĩa vụ sau đây:

- Chấp hành quy định của pháp luật Việt Nam về XC, NC của công dân Việt Nam và pháp luật của nước đến khi ra nước ngoài;
- Thực hiện thủ tục đề nghị cấp giấy tờ XNC, gia hạn hộ chiếu, khôi phục giá trị sử dụng hộ chiếu theo quy định;

- Sử dụng giấy tờ XNC do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp để XC, NC;

- Chấp hành yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền trong việc kiểm tra người, hành lý, giấy tờ XNC khi làm thủ tục XC, NC;

- Nộp lệ phí cấp giấy tờ XNC theo quy định của pháp luật.

Câu hỏi 6. Xin cho biết xuất nhập cảnh gồm các loại giấy tờ gì?

Trả lời: Theo điều 6, Luật XCNC thì giấy tờ XNC bao gồm:

- Hộ chiếu ngoại giao;

- Hộ chiếu công vụ;

- Hộ chiếu phổ thông;

- Giấy thông hành.

Câu hỏi 7. Trên giấy tờ xuất nhập cảnh có các thông tin gì?

Trả lời: Theo điều 6, Luật XCNC thì thông tin trên giấy tờ XNC bao gồm: Ảnh chân dung; họ, chữ đệm và tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; quốc tịch; ký hiệu, số giấy tờ XNC ; ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; ngày, tháng, năm hết hạn; số định danh cá nhân hoặc số chứng minh nhân dân; chức vụ, chức danh đối với hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ phù hợp với yêu cầu đối ngoại.

Câu hỏi 8. Thời hạn của giấy tờ xuất nhập cảnh được quy định như thế nào?

Trả lời: Theo điều 7, Luật XCNC thì thời hạn của giấy tờ XNC quy định như sau:

- Hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ: Có thời hạn từ 01 năm đến 05 năm; có thể được gia hạn một lần không quá 03 năm.

- Hộ chiếu phổ thông cấp cho người từ đủ 14 tuổi trở lên: Có thời hạn 10 năm và không được gia hạn;

- Hộ chiếu phổ thông cấp cho người chưa đủ 14 tuổi: Có thời hạn 05 năm và không được gia hạn;

- Hộ chiếu phổ thông cấp theo thủ tục rút gọn: Có thời hạn không quá 12 tháng và không được gia hạn.

- Giấy thông hành: Có thời hạn không quá 12 tháng và không được gia hạn.

Câu hỏi 9. Đối tượng nào được cấp hộ chiếu phổ thông theo thủ tục rút gọn?

Trả lời: Theo điều 17, Luật XCNC thì các đối tượng sau đây được cấp hộ chiếu phổ thông theo thủ tục rút gọn:

- Người ra nước ngoài có thời hạn bị mất hộ chiếu phổ thông, có nguyện vọng về nước ngay.
- Người có quyết định trục xuất bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền nước sở tại nhưng không có hộ chiếu.
- Người phải về nước theo điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận quốc tế về việc nhận trở lại công dân.
- Người được cấp hộ chiếu phổ thông vì lý do quốc phòng, an ninh.

Câu hỏi 10. Xin cho biết các đối tượng được cấp giấy thông hành?

Trả lời: Theo điều 19, Luật XCNC thì các đối tượng sau được cấp giấy thông hành:

- Công dân Việt Nam cư trú ở đơn vị hành chính cấp xã, huyện, tỉnh có chung đường biên giới với nước láng giềng.
- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của tỉnh có chung đường biên giới với nước láng giềng.
- Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở trung ương, địa phương khác nhưng có trụ sở đóng tại tỉnh có chung đường biên giới với nước láng giềng.

Câu hỏi 11. Luật quy định thế nào về trách nhiệm của người được cấp giấy tờ xuất nhập cảnh?

Trả lời: Theo điều 23, Luật XCNC thì người được cấp giấy tờ XNC có các trách nhiệm sau:

- Giữ gìn, bảo quản giấy tờ XNC; báo ngay cho cơ quan có thẩm quyền khi bị mất giấy tờ XNC; làm thủ tục cấp mới khi giấy tờ XNC bị hư hỏng, thay đổi thông tin về nhân thân, đặc điểm nhận dạng, xác định lại giới tính.
- Chỉ được sử dụng một loại giấy tờ XNC còn giá trị sử dụng cho mỗi lần XC, NC.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc hoạt động XC, NC, phải nộp lại hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ cho cơ quan, người quản lý hộ chiếu, trừ trường hợp có lý do chính đáng do người đứng đầu cơ quan quyết định.

- Khi thay đổi cơ quan làm việc, phải báo cáo cơ quan, người quản lý hộ chiếu nơi chuyển đi và chuyển đến để thực hiện việc quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.

Câu hỏi 12. Để được xuất cảnh cần các điều kiện gì?

Trả lời: Theo điều 33, Luật XCNC thì để được xuất cảnh, công dân Việt Nam cần có đủ các điều kiện sau đây:

- Có giấy tờ XNC còn nguyên vẹn, còn thời hạn sử dụng; đối với hộ chiếu phải còn hạn sử dụng từ đủ 6 tháng trở lên;

- Có thị thực hoặc giấy tờ xác nhận, chứng minh được nước đến cho NC, trừ trường hợp được miễn thị thực;

- Không thuộc trường hợp bị cấm XC, không được XC, bị tạm hoãn XC theo quy định của pháp luật.

Câu hỏi 13. Khi nào công dân Việt Nam bị tạm hoãn xuất cảnh?

Trả lời: Theo điều 36, Luật XCNC thì công dân Việt Nam sẽ bị tạm hoãn XC khi:

- Bị can, bị cáo; người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố mà qua kiểm tra, xác minh có căn cứ xác định người đó bị nghi thực hiện tội phạm và xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn hoặc tiêu hủy chứng cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo trong thời gian thử thách, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ trong thời gian chấp hành án theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

- Người có nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nếu có căn cứ cho thấy việc giải quyết vụ án có liên quan đến nghĩa vụ của họ đối với Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân và việc XC của họ ảnh hưởng đến việc giải

quyết vụ án, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc để bảo đảm việc thi hành án.

- Người phải thi hành án dân sự, người đại diện theo pháp luật của cơ quan, tổ chức đang có nghĩa vụ thi hành bản án, quyết định được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự nếu có căn cứ cho thấy việc XC của họ ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc để bảo đảm việc thi hành án.

- Người nộp thuế, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp đang bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế, người Việt Nam XC để định cư ở nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trước khi XC chưa hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

- Người đang bị cưỡng chế, người đại diện cho tổ chức đang bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn.

- Người bị thanh tra, kiểm tra, xác minh có đủ căn cứ xác định người đó vi phạm đặc biệt nghiêm trọng và xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn.

- Người đang bị dịch bệnh nguy hiểm lây lan, truyền nhiễm và xét thấy cần ngăn chặn ngay, không để dịch bệnh lây lan, truyền nhiễm ra cộng đồng, trừ trường hợp được phía nước ngoài cho phép NC.

- Người mà cơ quan chức năng có căn cứ cho rằng việc XC của họ ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh.

Câu hỏi 14. Xin cho biết các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam gồm những nội dung gì?

Trả lời: Theo điều 41, Luật XCNC thì nội dung thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về XC, NC của công dân Việt Nam được thu thập, cập nhật bao gồm:

- Họ, chữ đệm và tên khai sinh; họ, chữ đệm và tên hiện dùng;
- Ngày, tháng, năm sinh;
- Giới tính;
- Ảnh chân dung;
- Vân tay;

- Số, ngày, tháng, năm và nơi cấp giấy tờ XNC;
- Số chứng minh nhân dân hoặc số định danh cá nhân;
- Quá trình XC, NC Việt Nam;
- Ngày, tháng, năm công dân thông báo mất giấy tờ XNC;
- Thu hồi, hủy, khôi phục giá trị sử dụng của giấy tờ XNC;
- Các thông tin khác có liên quan.

Lời kết

Luật XCNC được ban hành là để phù hợp với xu thế hiện nay, nhất là việc áp dụng tiên bộ của khoa học, công nghệ trong việc cấp giấy tờ, kiểm soát XNC của công dân ra nước ngoài, từ nước ngoài về nước và đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản pháp luật có liên quan. Luật cũng hướng đến việc đảm bảo thời hạn cấp giấy tờ XNC giúp công dân không phải mất thời gian chờ đợi khi làm thủ tục XC, NC; góp phần vào tiến trình cải cách hành chính ở Việt Nam theo tiêu chí “*thông suốt, trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả*” theo tinh thần của Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 – 2020.